

Số: 61 /2025 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình biến động trên báo cáo kết quả kinh
doanh riêng công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2025

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh riêng công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2025	6 tháng đầu năm 2024	Chênh lệch	% chênh
10	Doanh thu thuần	2.013.211.225.993	2.103.291.188.522	(90.079.962.529)	(4,28)
11	Giá vốn hàng bán	1.541.201.045.719	1.575.113.084.188	(33.912.038.469)	(2,15)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	472.010.180.274	528.178.104.334	(56.167.924.060)	(10,63)
21	Doanh thu tài chính	164.059.006.007	60.973.821.551	103.085.184.456	169,06
22	Chi phí tài chính	26.167.320.917	22.497.454.259	3.669.866.658	16,31
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	17.348.497.744	15.585.862.767	1.762.634.977	11,31
25	Chi phí bán hàng	86.270.556.921	69.685.208.184	16.585.348.737	23,80
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.419.615.314	24.170.096.479	(750.481.165)	(3,10)
31	Thu nhập khác	173.253.351	267.425.439	(94.172.088)	(35,21)
32	Chi phí khác	5.090.088.170	2.046.501.223	3.043.586.947	148,72
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	495.294.858.310	471.020.091.179	24.274.767.131	5,15
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	65.469.134.299	82.102.161.254	(16.633.026.955)	(20,26)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	429.825.724.011	388.917.929.925	40.907.794.086	10,52



II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 90.079.962.529 đồng (4,28%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 33.912.038.469 đồng (2,15%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 56.167.924.060 đồng (10,63%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 103.085.184.456 đồng (169,06%), nguyên nhân:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 23.090.477.813 đồng.
- Lợi nhuận được chia tăng 90.000.000.000 đồng.
- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 10.005.293.357 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng: 3.669.866.658 đồng (16,31%) chủ yếu do chi phí lãi vay tăng: 1.762.634.977 đồng, lỗ chênh lệch tỷ giá tăng: 1.544.287.337 đồng.

5. Chi phí bán hàng tăng 16.585.348.737 đồng (23,80%), nguyên nhân chính:

- Chi phí vận chuyển, xếp dỡ tăng 2.838.365.606 đồng
- Chi phí đóng hàng tăng 5.261.737.367 đồng
- Chi phí nhân viên bán hàng tăng 724.791.079 đồng.
- Chi phí bán hàng khác tăng 7.760.454.685 đồng.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: 750.481.165 đồng (3,10%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 24.274.767.131 đồng (5,15%), lợi nhuận sau thuế tăng 40.907.794.086 đồng (10,52%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng và doanh thu tài chính tăng, giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Trí Dũng